

LXVIII. PHẨM PHƯƠNG TIỆN THIÊN XẢO

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào thành tựu phương tiện thiên xảo như vậy thì đã phát tâm Bồ-đề bao lâu rồi?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát này đã phát tâm Bồ-đề trải qua vô số trăm ngàn, trăm ức, muôn ức kiếp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào thành tựu phương tiện thiên xảo như vậy thì đã từng thân cận cúng dường bao nhiêu đức Phật?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát này đã từng thân cận cúng dường hằng hà sa số chư Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào thành tựu phương tiện thiên xảo như vậy thì đã trồng những căn lành thù thắng nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Từ khi Đại Bồ-tát này phát tâm Bồ-đề đến nay, không có căn lành nào do bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa tạo ra mà vị ấy không siêng năng tu học cho viên mãn. Nhờ vậy, vị ấy thành tựu phương tiện thiên xảo này.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nào thành tựu năng lực phương tiện thiên xảo như vậy thì thật là hiếm có phải không?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói, Đại Bồ-tát này thật là hiếm có.

Thiện Hiện nên biết: Như mặt trời, mặt trăng quay quanh và chiếu khắp bốn đại châu thế giới làm các sự nghiệp, các loài hữu tình ở trong đó nương theo thế lực của ánh sáng ấy mà hoàn tất công việc của mình. Cũng vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa chiếu soi khắp năm Ba-la-mật-đa làm các sự nghiệp, năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... nương theo thế lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa đều hoàn tất công việc của mình.

Thiện Hiện nên biết: Như Chuyển luân vương nếu không có bảy báu thì không gọi là Chuyển luân vương, phải có bảy báu mới gọi là

Chuyển luân vương. Năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... cũng lại như vậy, nếu lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không được gọi là Ba-la-mật-đa, không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa mới được gọi là Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện nên biết: Giống như người nữ xinh đẹp, giàu có, nếu không được người chồng mạnh mẽ bảo vệ thì sẽ bị kẻ ác lăng nhục. Còn nếu được người chồng khỏe mạnh bảo vệ thì không bị kẻ ác lăng nhục, năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... cũng lại như vậy, nếu không được năng lực của Bát-nhã ba-la-mật-đa bảo vệ thì dễ bị thiên ma và quyến thuộc của chúng ngăn cản, phá hoại. Nếu có năng lực Bát-nhã ba-la-mật-đa bảo vệ thì tất cả thiên ma và quyến thuộc của chúng không thể ngăn cản, phá hoại.

Thiện Hiện nên biết: Giống như tướng quân mạnh thông thạo binh pháp, khéo trang bị các loại áo giáp và vũ khí bền chắc, nên quân địch ở nước lân cận không thể làm hại. Năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... cũng lại như vậy, nhờ không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa nên thiên ma và quyến thuộc của chúng, những người tăng thượng mạn, cho đến Bồ-tát chiêm-đà-la v.v... đều không thể phá hoại.

Thiện Hiện nên biết: Như các vua nhỏ ở châu Thiệm-bộ, tùy thời mà triều cống phục dịch Chuyển luân Thánh vương, và nương theo Luân vương ấy để đến nơi tốt đẹp. Cũng lại như vậy, năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... theo hỗ trợ Bát-nhã ba-la-mật-đa, và nhờ thế lực Bát-nhã ba-la-mật-đa dẫn dắt mà chúng mau chóng đắc trí nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết: Như các dòng sông ở phía Đông châu Thiệm-bộ đều chảy vào sông Hằng lớn và theo sông Hằng chảy vào biển lớn. Cũng lại như vậy, năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa dẫn dắt mới có thể đạt được trí nhất thiết trí.

Thiện Hiện nên biết: Như tay phải của người có thể làm mọi việc, cũng vậy Bát-nhã ba-la-mật-đa có thể tạo ra tất cả pháp lành thù thắng.

Thiện Hiện nên biết: Như tay trái của người làm việc không được tiện lợi, cũng vậy năm Ba-la-mật-đa trước không thể làm phát sanh các pháp lành thù thắng.

Thiện Hiện nên biết: Giống như các dòng sông, dù lớn hay nhỏ, hễ chảy vào biển thì đều có vị mặn, cũng vậy năm Ba-la-mật-đa trước phải nhập vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, mới có thể đến bờ kia.

Thiện Hiện nên biết: Giống như Chuyển luân vương muốn đến chỗ nào thì có bốn đạo quân đi theo sau và bánh xe báu đi trước. Vua

và bốn loại quân muốn ăn uống, bánh xe báu liền dừng. Sau khi đã ăn uống, vua muốn đi, bánh xe liền đi trước. Bánh xe ấy đi hay dừng là tùy theo ý muốn của vua. Khi đã đến nơi thì nó không còn đi trước nữa. Cũng như vậy, năm Ba-la-mật-đa ở trước và các pháp lành muốn đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì phải nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa đi trước dẫn đường cùng tiến và dừng không được rời bỏ nhau, nếu đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì Bát-nhã ba-la-mật-đa không còn đi trước nữa.

Thiện Hiện nên biết: Giống như Chuyển luân vương muốn đến nơi nào thì có bốn loại quân, bảy báu đi theo ở phía trước và sau. Bảy giờ, tuy bánh xe báu đi đầu nhưng nó không phân biệt tướng trước sau. Cũng vậy, năm Ba-la-mật-đa trước và các pháp lành muốn đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề phải nhờ Bát-nhã ba-la-mật-đa đi trước dẫn đường. Nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa này không nghĩ: Ta đi đầu dẫn đường cho năm Ba-la-mật-đa trước, chúng đều đi theo ta. Năm Ba-la-mật-đa như bồ thí v.v... không nghĩ: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ở trước chúng ta và chúng ta theo pháp ấy. Vì sao? Tự tánh của sáu pháp Ba-la-mật-đa này và tất cả pháp đều tinh mật, không gì có thể tạo ra, không có chủ thể, hư vọng không thật, trống rỗng, vô sở hữu, tướng không tự tại, giống như sóng nắng, bóng trong gương, như ảnh, trăng dưới nước, việc huyễn, giấc mộng v.v... ở trong đó không có phân biệt và tác dụng của tự thể chơn thật.

Bảy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tự tánh của tất cả các pháp đều không, không có tướng và dụng chơn thật, thì vì sao các Đại Bồ-tát tu hành bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cầu chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa này, các Đại Bồ-tát thường nghĩ: Các hữu tình ở thế gian, tâm thường điên đảo, chìm đắm trong sanh tử, không thể tự thoát. Nếu ta không tu hạnh thù thắng, thiện xảo, thì không thể cứu vớt họ ra khỏi nỗi khổ sanh tử. Nay ta phải vì các loại hữu tình mà siêng năng tu hạnh thù thắng khéo léo là bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, hướng đến việc chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, giải thoát các hữu tình ra khỏi biển lớn sanh tử.

Sau khi nghĩ như vậy Đại Bồ-tát này bồ thí tất cả các vật ở trong lẫn ngoài cho các hữu tình. Sau khi đã bồ thí, vị ấy lại nghĩ: Đối với bên trong lẫn bên ngoài ta đều không có bồ thí gì cả. Vì sao? Các

vật ở trong ngoài này đều không có tự tánh, không thể chấp bố thí, chẳng có gì thuộc của ta. Do quán sát như vậy, Đại Bồ-tát này tu hành bố thí Ba-la-mật-đà sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì muốn giải thoát các hữu tình ra khỏi biển khổ sanh tử, Đại Bồ-tát này trọn không phạm giới. Vì sao? Đại Bồ-tát này thường nghĩ: Vì muốn giải thoát tất cả hữu tình ra khỏi nỗi khổ sanh tử cầu đạt đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ta quyết định không nên giết hại các sanh mạng cho đến tà kiến, cũng quyết định không nên cầu cảnh dục vi diệu, cầu sự giàu có vui vẻ của cõi trời, cầu làm Đế Thích, Ma vương, Phạm vương, cũng quyết định không nên cầu làm Thanh văn, Độc giác, chỉ tự giải thoát.

Nhờ quán sát như vậy, nên Đại Bồ-tát này tu hành tịnh giới Ba-la-mật-đà mau được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì muốn cứu các hữu tình thoát khỏi nỗi khổ sanh tử, Đại Bồ-tát này không bao giờ phát tâm sân hận. Giả sử thường bị hủy báng lăng nhục, quở mắng chua cay, đau đớn thấu tim, tủy, vị ấy cũng không bao giờ phát sanh một niệm sân hận. giả sử thường bị các vật như dao, gậy, ngói, đá, đất cục v.v... đánh đập thân thể, cắt chặt đâm chém, mổ xẻ các bộ phận, vị ấy cũng không phát sanh một tâm niệm ác. Vì sao? Đại Bồ-tát này quán tất cả âm thanh như tiếng vang, sắc như chùm bọt nước, không nên vọng khởi sân hận đối với chúng, làm hư hoại các phẩm chất tốt. Nhờ quán sát như vậy, Đại Bồ-tát này tu hành an nhẫn Ba-la-mật-đà sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì muốn giải thoát nỗi khổ sanh tử cho các hữu tình, Đại Bồ-tát này siêng năng cầu tất cả các pháp lành thù thắng. Trong thời gian từ lúc mới phát tâm cho đến khi đạt quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vị ấy thường không biếng nhác. Vì sao? Đại Bồ-tát này thường suy nghĩ: Nếu ta giải đãi thì không thể cứu vớt tất cả hữu tình giúp họ vĩnh viễn lìa khỏi nỗi khổ lớn sanh tử, cũng không thể đạt được trí nhất thiết trí. Do quán sát như vậy, Đại Bồ-tát này tu hành tinh tấn Ba-la-mật-đà sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì muốn cứu các hữu tình thoát khỏi khổ sanh tử, Đại Bồ-tát này tu các định thù thắng, cho đến khi đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vị ấy không bao giờ phát sanh tâm rối loạn tương ưng với tham, sân, si. Vì sao? Đại Bồ-tát này thường nghĩ: Nếu ta phát sanh tâm rối loạn tương ưng với tham, sân, si v.v... thì không thể

thành tựu việc lợi lạc người khác, cũng không thể chứng Phật quả mà ta mong cầu. Do quan sát như vậy, Đại Bồ-tát này tu hành tịnh lự Ba-la-mật-đa sớm được viên mãn và mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Để cứu hữu tình thoát khỏi khổ sanh tử, Đại Bồ-tát này không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đến khi đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vị ấy luôn siêng năng tu học trí tuệ thù thắng vi diệu của thế gian và xuất thế gian. Vì sao? Đại Bồ-tát này thường nghĩ: Nếu lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thì ta không thể làm thành thực hữu tình, cũng không thể đạt được trí nhất thiết trí. Do quan sát như vậy, Đại Bồ-tát này tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn và mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Vì lý do đó, tuy tất cả các pháp không có tướng dụng chơn thật, tự tánh đều không, nhưng các Đại Bồ-tát siêng năng tu sáu pháp Ba-la-mật-đa không biếng nhác, giải đãi để cầu chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả các pháp Ba-la-mật-đa có tánh không khác nhau, đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa bao gồm, đều dựa Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tu tập thành tựu, lẽ ra nên hợp thành một Ba-la-mật-đa là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao lại có thể nói, đối với năm năm Ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói. Sáu pháp Ba-la-mật-đa này có tánh không khác nhau, đều được Bát-nhã ba-la-mật-đa hộ trì. Nếu không có Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... không được gọi là Ba-la-mật-đa. Phải nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, năm Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... mới được gọi là Ba-la-mật-đa. Vì vậy, năm Ba-la-mật-đa trước thuộc vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, do đó chỉ có một Ba-la-mật-đa được gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho nên, tất cả Ba-la-mật-đa có tánh không khác nhau.

Thiện Hiện nên biết: Như loài hữu tình tuy có các loại sắc thân khác nhau, nhưng nếu có loài nào ở gần núi Tu-di thì đều có cùng một màu sắc. Cũng vậy, năm Ba-la-mật-đa tuy có các phẩm loại khác nhau nhưng đều thuộc vào Bát-nhã ba-la-mật-đa, đều dựa vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mà tu thành tựu đều nhập vào Bát-nhã ba-la-mật-đa không thể tạo ra danh tánh khác nhau.

Lại nữa, các Ba-la-mật-đa như bố thí v.v... nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa mới được nhập vào trí nhất thiết trí, mới được gọi là đến bờ bên kia. Do đó, sáu pháp Ba-la-mật-đa đều đồng một vị, tánh không sai khác, không thể bày ra đây là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Sáu pháp Ba-la-mật-đa đều cùng hướng đến trí nhất thiết trí, đều đến bờ kia, tánh không sai khác. Vì lý do này, sáu pháp như bố thí v.v... không thể bày ra là có danh tánh khác nhau.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Nếu theo thật nghĩa thì Ba-la-mật-đa và tất cả các pháp đều không có đây kia, hơn kém khác nhau. Vì sao lại nói đối với năm Ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói. Nếu theo thật nghĩa thì Ba-la-mật-đa và tất cả các pháp đều không có đây kia, hơn kém khác nhau, chỉ y theo thế tục mà nói tác dụng, nói có đây kia, hơn kém khác nhau, bày ra bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là vì muốn độ thoát các loại hữu tình ra khỏi tác dụng thế tục và sanh, lão, bệnh, tử. Nhưng sanh, lão, bệnh, tử của hữu tình đều chẳng thật có, chỉ là giả tạo. Vì sao? Do hữu tình là không nên biết các pháp cũng vô sở hữu. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thông đạt tất cả các pháp đều vô sở hữu có thể vớt hữu tình ra khỏi tác dụng thế tục và sanh, lão, bệnh, tử. Vì vậy nói, đối với năm Ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Thiện Hiện nên biết: Giống như so với phái nữ của loài người, báu nữ của vua Chuyển luân là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng. Cũng vậy, đối với bố thí Ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao Ngài thường ca ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa so với các Ba-la-mật-đa là hơn hết, là thù thắng, là tôn quý, là cao cả, là diệu, là vi diệu, là ở trên, là vô thượng, vô đẳng, vô đẳng đẳng?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Do Bát-nhã ba-la-mật-đa này dùng vô sở đắc làm phương tiện, có thể nắm giữ tất cả pháp lành, hòa hợp nhập vào trí nhất thiết trí, an trụ bất động, nên ta hằng thường ca ngợi Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thủ, xả đối với các thiện pháp không?

Phật dạy:

- Không! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều không có thủ hoặc xả đối với các pháp. Vì sao? Vì tất cả các pháp đều không thể nắm giữ và không thể xả bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thủ, không xả đối với những pháp gì?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa không thủ, không xả đối với sắc, không thủ, không xả đối với thọ, tưởng, hành, thức. Không thủ, không xả đối với nhãn xứ cho đến ý xứ. Không thủ, không xả đối với sắc xứ cho đến pháp xứ. Không thủ, không xả đối với nhãn giới cho đến ý giới. Không thủ, không xả đối với nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Không thủ, không xả đối với nhãn xúc cho đến ý xúc. Không thủ, không xả đối với các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Không thủ, không xả đối với địa giới cho đến thức giới. Không thủ, không xả đối với nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Không thủ, không xả đối với vô minh cho đến lão tử. Không thủ, không xả đối với bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không thủ, không xả đối với pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Không thủ, không xả đối với chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Không thủ, không xả đối với Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Không thủ, không xả đối với bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Không thủ, không xả đối với bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Không thủ, không xả đối với tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Không thủ, không xả đối với pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Không thủ, không xả đối với Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Không thủ, không xả đối với Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Không thủ, không xả đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Không thủ, không xả đối với năm loại mắt, sáu phép thần thông. Không thủ, không xả đối với mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Không thủ, không xả đối với ba

mười hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Không thủ, không xả đối với pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Không thủ, không xả đối với trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Không thủ, không xả đối với quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Không thủ, không xả đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Không thủ, không xả đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Không thủ, không xả đối với trí nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì sao Bát-nhã ba-la-mật-đa không thủ, không xả đối với sắc, cho đến không thủ, không xả đối với trí nhất thiết trí?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không tư duy về sắc cho nên không thủ, không xả đối với sắc. Cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí nên không thủ, không xả đối với trí nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì sao Bát-nhã ba-la-mật-đa không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Do Bát-nhã ba-la-mật-đa này không tư duy tất cả tướng của sắc, cũng không tư duy tất cả sở duyên của sắc, cho nên không tư duy về sắc. Cho đến không tư duy tất cả về tướng của trí nhất thiết trí, cũng không tư duy về tất cả sở duyên của trí nhất thiết trí cho nên không tư duy về trí nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Nếu Đại Bồ-tát không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí thì làm sao để phát triển các căn lành đã trồng? Nếu không làm phát triển các căn lành đã trồng, thì làm sao viên mãn Ba-la-mật-đa? Nếu không viên mãn Ba-la-mật-đa, thì làm sao chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Nếu Đại Bồ-tát không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí, thì Đại Bồ-tát liền có thể phát triển căn lành đã gieo trồng. Do căn lành đã trồng được phát triển, nên liền có thể viên mãn Ba-la-mật-đa, nhờ Ba-la-mật-đa được viên mãn, nên liền có thể chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì các Đại Bồ-tát không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí mới có thể tu tập trọn vẹn các hạnh của Đại Bồ-tát và chúng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì sao Đại Bồ-tát phải không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí, mới có thể tu tập đầy đủ các hạnh của Đại Bồ-tát và chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Nếu các Đại Bồ-tát tư duy về sắc cho đến tư duy về trí nhất thiết trí thì có sở đắc. Do có sở đắc nên họ liền đấm trước Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu đấm trước Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới thì không thể tu đầy đủ các hạnh của Đại Bồ-tát và không thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu Đại Bồ-tát không tư duy về sắc cho đến không tư duy về trí nhất thiết trí thì liền được vô sở đắc. Do vô sở đắc nên họ không đấm Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới. Nếu không đấm Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới mới có thể tu tập đầy đủ các hạnh của Đại Bồ-tát và chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Vì vậy, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào muốn tu hành đầy đủ các hạnh của Đại Bồ-tát, muốn mau chứng đắc sở cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà mình mong cầu thì phải siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không nên tư duy chấp trước các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Đại Bồ-tát nào siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì phải trụ nơi nào?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì không nên trụ vào sắc, cho đến không nên trụ vào trí nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì sao Đại Bồ-tát siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thì không nên trụ vào sắc, cho đến không nên trụ vào trí nhất thiết trí?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, do không chấp trước đối tất cả các pháp nên không được trụ vào sắc, cho đến không được trụ vào trí nhất thiết trí. Vì sao? Thiện Hiện! Vì Đại Bồ-tát không thấy có pháp nào mà họ có thể phát sanh chấp trước và an trụ trong đó. Thiện Hiện! Đại Bồ-tát này dùng sự không chấp trước và không an trụ làm phương tiện để siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: Nếu có thể không chấp trước vật gì, không an trụ vào đâu và siêng năng tu hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, là tu Bát-nhã ba-la-mật-đa, là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Tôi có thể không chấp trước vật gì để tu Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và tôi có thể không chấp trước việc gì để hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như thế là tôi đã hành Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện! Do suy nghĩ như vậy và thủ tướng chấp trước, nên Đại Bồ-tát này xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa nên cũng xa lìa tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa. Cũng xa lìa pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Cũng xa lìa chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Cũng xa lìa Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Cũng xa lìa bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Cũng xa lìa bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Cũng xa lìa tám giải thoát cho đến mười biên xứ. Cũng xa lìa pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Cũng xa lìa Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng xa lìa tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Cũng xa lìa năm loại mắt, sáu phép thần thông. Cũng xa lìa mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng xa lìa pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Cũng xa lìa trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Cũng xa lìa tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Cũng xa lìa quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Cũng xa lìa trí nhất thiết trí. Vì sao? Đó là vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có chấp trước đối với tất cả các pháp; chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có sự chấp trước và có tánh chấp trước. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa hoàn toàn không có tự tánh, không thể có việc chấp trước đối với các pháp.

Vì vậy, này Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nào phát sanh ý tưởng như vậy: Đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa, ta hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì Đại Bồ-tát này tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa hoàn toàn không chấp trước đối với tất cả pháp và Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Lúc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào phát sanh ý tưởng như vậy: Đây là Bát-nhã ba-la-mật-đa, ta thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là thực hành toàn bộ thật tướng của các pháp. Do tưởng như vậy, Đại Bồ-tát này liền bị thối lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu bị thối lui đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì bị thối lui tất cả pháp trắng thù thắng. Vì sao? Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa là gốc rễ của tất cả pháp trắng, nếu thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là thối thất tất cả pháp trắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa bao gồm bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự

Ba-la-mật-đa cho đến bao gồm trí nhất thiết trí thì Đại Bồ-tát này thối thất đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa thì không thể bao gồm bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự Ba-la-mật-đa, cho đến không thể bao gồm trí nhất thiết trí. Vì sao? Thiện Hiện! Vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể bao gồm pháp Bồ-đề phân và có thể chứng đắc trí nhất thiết trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: An trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa liền chắc chắn được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì Đại Bồ-tát này liền thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì không được thọ ký đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể được thọ ký đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: An trụ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể phát sanh bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến tịnh lự Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến có thể làm phát sanh đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả thì Đại Bồ-tát này liền thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa thì vị ấy không thể làm phát sanh bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến tịnh lự Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến không thể làm phát sanh đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Vì sao? Thiện Hiện! Vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể làm phát sanh pháp an trụ thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy: Đức Phật biết các pháp không có tướng nhiếp thọ và tự chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, sau khi đã đắc quả Bồ-đề, Ngài giảng nói khai thị thật tướng các pháp cho các hữu tình nghe thì Đại Bồ-tát này liền thối thất Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Thiện Hiện! Như Lai không chứng biết, không giác ngộ, không giảng nói, không khai thị các pháp. Vì sao? Thật tánh các pháp không thể chứng biết, giác ngộ và không thể tạo ra thì làm sao có việc hiểu biết giác ngộ, giảng nói, chỉ bày tất cả các pháp? Nếu nói thật có việc hiểu biết giác ngộ, giảng nói, chỉ bày tất cả các pháp thì không có việc đó.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, phải làm sao để được xa lìa những lỗi lầm này?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mà nghĩ như vậy: Tất cả các pháp đều vô sở hữu không thể nắm giữ. Nếu pháp đã vô sở hữu không thể nắm giữ thì không có người có thể chứng Đẳng giác

ngay hiện tại, cũng không có người có thể giảng nói khai thị. Nếu thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như vậy thì xa lìa các lỗi lầm. Đại Bồ-tát nào chấp trước pháp vô sở hữu không thể nắm giữ, thì xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Thiện Hiện! Vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không có chấp trước và nắm giữ các pháp. Nếu chấp trước và nắm giữ các pháp thì xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa là xa lìa hay không xa lìa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến bố thí Ba-la-mật-đa xa lìa hay không xa lìa đối với bố thí Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến trí nhất thiết trí xa lìa hay không xa lìa đối với trí nhất thiết trí?

Bạch Thế Tôn! Nếu Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc không xa lìa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì vì sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước để làm phát sanh Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến nếu bố thí Ba-la-mật-đa hoặc xa lìa hoặc không xa lìa đối với bố thí Ba-la-mật-đa thì vì sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước để làm phát sanh bố thí Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến nếu trí nhất thiết trí hoặc xa lìa hoặc không xa lìa đối với trí nhất thiết trí thì vì sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước để làm phát sanh trí nhất thiết trí?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng xa lìa chẳng không xa lìa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa. Cho đến trí nhất thiết trí chẳng xa lìa chẳng không xa lìa đối với trí nhất thiết trí. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước để làm phát sanh Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến làm phát sanh trí nhất thiết trí. Vì sao? Thiện Hiện! Chẳng phải chính tự tánh chẳng phải là tự tánh mà có thể an trụ làm phát sanh tự tánh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không chấp trước sắc không cho rằng đây là sắc, sắc này thuộc người kia. Cũng không chấp trước đây là thọ, tưởng, hành, thức, không cho rằng đây là thọ, tưởng, hành, thức; thọ, tưởng, hành, thức này thuộc người kia. Như vậy cho đến không chấp trước trí nhất thiết trí không cho rằng đây là trí nhất thiết trí; trí nhất thiết trí này thuộc người kia.

Thiện Hiện! Do Đại Bồ-tát này không chấp trước đối tất cả pháp nên liền phát sanh Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến bố thí Ba-la-mật-đa. Cho đến làm phát sanh trí nhất thiết trí. Vì sao? Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa có sự chấp trước đối với các pháp cho rằng đây là pháp, pháp này thuộc người kia thì không thể tùy ý phát sanh công đức an trụ thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không quán sắc là thường hoặc vô thường, vui hoặc khổ, ngã hoặc vô ngã, tịnh hoặc bất tịnh, vắng lặng hoặc không vắng lặng, viển ly hoặc không viển ly.

Cũng không quán thọ, tưởng, hành, thức là thường hoặc vô thường, là vui hoặc khổ, là ngã hoặc vô ngã, là tịnh hoặc bất tịnh, là vắng lặng hoặc không vắng lặng, là viển ly hoặc không viển ly.

Cho đến không quán trí nhất thiết trí là thường hoặc vô thường, là vui hoặc khổ, là ngã hoặc vô ngã, là tịnh hoặc bất tịnh, là vắng lặng hoặc không vắng lặng, là viển ly hoặc không viển ly.

Do không quán sát đối với tất cả các pháp như vậy nên Đại Bồ-tát này liền có thể phát sanh Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến bố thí Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến có thể phát sanh trí nhất thiết trí. Vì sao? Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mà quán sát các pháp là thường hoặc vô thường, vui hoặc khổ, ngã hoặc vô ngã, tịnh hoặc bất tịnh, vắng lặng hoặc không vắng lặng, viển ly hoặc không viển ly, thì không thể tùy ý phát sanh và an trụ công đức thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là tu hành tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa. Cũng là an trụ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. Cũng là an trụ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì. Cũng là an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Cũng là tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Cũng là tu hành bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Cũng là tu hành tám giải thoát cho đến mười biên xứ. Cũng là tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Cũng là tu hành mười địa Bồ-tát. Cũng là tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Cũng là tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông. Cũng là tu hành mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng là tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Cũng là tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Cũng là tu hành tất cả hạnh của Đại Bồ-tát. Cũng là tu hành quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Cũng là tu hành trí nhất thiết trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đi ở nơi nào, thì tất cả các Ba-la-mật-đa và tất cả các pháp Bồ-đề phần đều đi theo. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đến đâu thì tất cả Ba-la-mật-đa và tất cả pháp Bồ-đề phần đều theo đến đó.

Thiện Hiện! Giống như vua Chuyển luân đi ở chỗ nào thì bốn loại quân mạnh đều đi theo, vua Chuyển luân đến chỗ nào thì bốn loại quân mạnh đều đến đó; cũng vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đi theo đường nào và đến đâu thì tất cả Ba-la-mật-đa và tất cả các pháp Bồ-đề phần đều đi theo đến chỗ rốt ráo là trí nhất thiết trí.

Thiện Hiện! Như người đánh xe giỏi điều khiển xe tứ mã tránh đường hiểm, đi vào đường chính, và có thể đến nơi cần đến theo ý muốn; cũng vậy, Bát-nhã ba-la-mật-đa khéo điều khiển tất cả Ba-la-mật-đa và tất cả các pháp Bồ-đề phần, tránh xa đường hiểm sanh tử và Niết-bàn, đi theo đường chính tự lợi, lợi tha để đạt đến trí nhất thiết trí mà mình mong cầu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là đường, thế nào là chẳng phải đường của các Đại Bồ-tát?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đường hữu tình, đường Thanh văn, đường Độc giác chẳng phải là đường đi của các Đại Bồ-tát, bởi vì nương theo đó thì không thể đạt đến trí nhất thiết trí. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa làm phát sanh sáu pháp Ba-la-mật-đa là đường của các Đại Bồ-tát, bởi vì nương vào đó thì chắc chắn có thể đạt đến trí nhất thiết trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa xuất hiện ở thế gian có thể làm được việc lớn, đó là thị hiện tướng đường và chẳng phải đường giúp cho các Đại Bồ-tát biết đó là đạo hay chẳng phải đạo và có thể sớm chứng đắc trí nhất thiết trí?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói. Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa xuất hiện ở thế gian có thể làm được việc lớn, đó là chỉ bày tướng đường hoặc chẳng phải đường cho các Đại Bồ-tát, giúp các Đại Bồ-tát biết đó là đạo hay chẳng phải đạo và có thể mau chứng đắc trí nhất thiết trí

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa xuất hiện ở thế gian có thể làm việc lớn là độ thoát vô lượng, vô số, vô biên hữu tình, giúp họ an lạc lợi ích thù thắng.

Thiện Hiện nên biết: Tuy làm vô số việc lợi ích an vui cho người khác, nhưng Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không chấp trước việc này.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tuy có thể thị hiện việc làm của sắc nhưng không chấp trước việc đó, tuy có thể thị

hiện việc làm của thọ, tưởng, hành, thức nhưng không chấp trước việc đó. Như vậy cho đến tuy có thể thị hiện việc làm của trí nhất thiết trí, nhưng không chấp trước việc đó, tuy có thể thị hiện việc làm của Thanh văn, Độc giác nhưng không chấp trước việc đó.

Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa tuy có thể dẫn dắt tất cả Đại Bồ-tát, giúp họ đạt quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, xa lìa địa vị Thanh văn, Độc giác nhưng không sanh không diệt đối với các pháp, vì lấy tánh pháp trụ làm định lượng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không sanh không diệt đối với các pháp, vậy tại sao lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Đại Bồ-tát phải vì các hữu tình mà thực hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa vì muốn đạt được trí nhất thiết trí mà các Đại Bồ-tát phải thực hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đó đem căn lành này cho các hữu tình rồi cùng nhau hồi hướng trí nhất thiết trí. Hồi hướng trí nhất thiết trí như vậy chính là tu sáu pháp Ba-la-mật-đa mau được viên mãn, cũng là tu từ, bi, hỷ, xả của Bồ-tát mau được viên mãn. Cho đến khi an tọa nơi tòa Bồ-đề vi diệu, vị ấy thường không xa lìa sáu pháp Ba-la-mật-đa này. Ai không xa lìa sáu pháp Ba-la-mật-đa này thì không xa lìa trí nhất thiết trí.

Vì vậy, này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào muốn mau chứng đắc trí nhất thiết trí, thì phải tinh tấn tu học sáu pháp Ba-la-mật-đa. Đại Bồ-tát nào siêng năng tu học hành trì sáu pháp Ba-la-mật-đa này thì tất cả căn lành mau được viên mãn và có thể mau chứng đắc trí nhất thiết trí. Vì vậy, này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát phải thường tương ưng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, chớ có lìa bỏ nhau.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát phải làm sao để có thể thường tương ưng với sáu pháp Ba-la-mật-đa không lìa bỏ nhau?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Nếu Đại Bồ-tát quán sát như thật sắc chẳng tương ưng, chẳng phải không tương ưng; quán sát như thật thọ, tưởng, hành, thức chẳng tương ưng, chẳng phải không tương ưng. Cho đến quán sát như thật trí nhất thiết trí chẳng tương ưng, chẳng phải không tương ưng thì Đại

Bồ-tát này có thể thường tương ưng với sáu pháp Ba-la-mật-đa, không bỏ lìa nhau.

Lại nữa, Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào thường nghĩ: Ta không nên trụ vào sắc, cũng không nên trụ phi sắc; ta không nên trụ vào thọ, tưởng, hành, thức, cũng không nên trụ phi thọ, tưởng, hành, thức. Cho đến ta không nên trụ vào trí nhất thiết trí, cũng không nên trụ phi trí nhất thiết trí. Vì sao? Vì sắc chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ; thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng phải là năng trụ, chẳng phải là sở trụ. Như vậy, cho đến trí nhất thiết trí cũng chẳng phải năng trụ, chẳng phải sở trụ vậy. Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào nghĩ như vậy thì có thể thường tương ưng với sáu pháp Ba-la-mật-đa không lìa bỏ nhau.

Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào có thể dùng phương tiện vô trụ này tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa thì Đại Bồ-tát ấy mau chứng đắc trí nhất thiết trí.

Thiện Hiện! Giống như có người muốn ăn trái xoài hoặc quả mãng cầu, thì trước tiên phải đem hạt của nó trồng nơi đất màu mỡ, tùy thời tưới nước, bón phân, giữ gìn chăm sóc. Dần dần nó sanh ra mầm, thân, nhánh, lá, trải qua thời gian liền có hoa quả và khi quả đã chín thì hái ăn. Nay Thiện Hiện! Cũng như vậy, Đại Bồ-tát nào muốn đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì trước tiên phải học sáu pháp Ba-la-mật-đa, rồi dùng việc bố thí, hoặc ái ngữ, hoặc lợi hành, hoặc đồng sự để bảo bọc hữu tình. Sau khi đã bảo bọc họ rồi, lại dạy họ an trụ vào bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Sau khi đã giúp họ an trụ lại giúp họ giải thoát sanh, lão, bệnh, tử, và chứng đắc sự an lạc thường trụ rốt ráo. Bồ-tát nào làm như vậy sẽ đạt được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển pháp luân vi diệu, độ vô số chúng sanh.

Vì vậy, nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát nào muốn tự hiểu rõ các pháp không cần nhờ người khác, muốn có thể làm thành thực tất cả hữu tình, muốn trang nghiêm cõi Phật một cách hoàn hảo, muốn mau an tọa nơi tòa Bồ-đề vi diệu, muốn làm hàng phục tất cả ma quân, muốn mau chứng đắc trí nhất thiết trí, muốn chuyển pháp luân giải thoát các hữu tình ra khỏi sanh, già, bệnh, chết và đạt được sự an lạc thường trụ rốt ráo thì nên học sáu pháp Ba-la-mật-đa, dùng phương tiện tứ nhiếp pháp để bảo bọc hữu tình. Sau khi đã bảo bọc nên giúp họ an trụ vào bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Khi Bồ-tát siêng năng tu học như vậy thì cũng phải thường siêng năng tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Quyển thứ 460

HẾT